|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG**TỔ: TOÁN - TIN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA NHÓM CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC: TIN HỌC - KHỐI LỚP 11**

(Năm học 2021- 2022)

**HKI: 9 tuần đầu x 1 tiết/ tuần + 9 tuần sau x 2 tiết/tuần = 27 tiết**

 **HKII: 8 tuần đầu x 2 tiết/ tuần + 9 tuần sau x 1 tiết/ tuần = 25 tiết**

**Cả năm: 52 tiết**

| **Tiết PPCT** | **Bài học** | **Số tiết bài học** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức/địa điểm dạy học** | **Hướng dẫn thực hiện/****Nội dung điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **CHƯƠNG I. MỘT SỐ KHÁI NIỆM VỀ LT VÀ NNLT (2LT)** |
| 1 | Bài 1: Khái niệm về lập trình và NNLT. Bài 2: Các thành phần của NNLT (Mục 1) | 1 | *Kiến thức:* Biết được 3 ngôn ngữ lập trình: Ngôn ngữ máy, hợp ngữ và ngôn ngữ bậc cao.-Biết vai trò của chương trình dịch.-Biết khái niệm Biên dich và Thông dịch.- Biết các thành phần cơ bản của ngôn ngữ lập trình: Bảng chữ cái, Cú pháp và Ngữ nghĩa.*Kỹ năng:* - Hiểu được chương trình dịch.- Phân biệt thông dịch và biên dịch- Xác định được các thành phần của NNLT | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp. | Bước đầu giúp HS làm quen với việc tự học qua mạng, tài liệu học tậpGiới thiệu thêm các NNLT: C/C++ hoặc Python để HS tự khám phá.- Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 2 | Các thành phần của NNLT (tt) | 1 |  *Kiến thức:*- Hiểu được tên chuẩn, tên dành riêng, tên do người lập trình đặt.- Biết 2 đại lượng Hằng và Biến*Kỹ năng:* - Phân biệt được tên chuẩn, tên dành riêng, hằng và biến.- Biết cách đặt tên đúng và nhận biết được tên viết sai quy tắc. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp | Thông qua hình ảnh hoặc chương trình minh họa để giới thiệu.**- Mục 2.** Một số khái niệm: dạy bằng NN đã lựa chọn- Điểm Chú ý (học sinh tự học)- Câu hỏi và Bài tập 5 và 6 (Không yêu cầu HS thực hiện.) |
|  | **CHƯƠNG II. CHƯƠNG TRÌNH ĐƠN GIẢN (5LT, 1BT, 1TH)** |
| 3 | Bài 3: Cấu trúc chương trình | 1 | *Kiến thức:*- Hiểu chương trình là sự mô tả của thuật toán bằng một ngôn ngữ lập trình.- Biết cấu trúc của một chương trình.- Biết các thành phần của chương trình.*Kỹ năng:* - Nhận biết được cấu trúc của chương trình, viết chương trình đơn giản. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp | HS tự vận dụng và phân biệt các thành phần trong cấu trúc chương trình thông qua chương trình minh họa.- Chỉ trình bày các VD thông qua NNLT lựa chọn |
| 4 | Bài 4: Một số kiểu dữ liệu chuẩn Bài 5: Khai báo biến | 1 | *Kiến thức:*- Biết một số kiểu dữ liệu chuẩn: nguyên, thực, kí tự, logic.- Nắm được cách khai báo biến*Kỹ Năng:*Xác định được kiểu khai báo của dữ liệuKhai báo biến đúng cấu trúc. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp | - Minh họa nhiều bài toán thực tế liên quan đến các kiểu dữ liệu để HS phân biệt, vận dụng lựa chọn khai báo biến cho thích hợp.**Bài 4:** Mục 1,2, 3: Chỉ giới thiệu sơ luợc các kiểu dữ liệu chuẩn của NNLT lựa chọn.Không dạy các bảng mô tả đặc trưng các kiểu dữ liệu chuẩn và không yêu cầu HS thuộc lòng các bảng đặc trưng, chỉ yêu cầu biết để tham chiếu khi cần.**Bài 5:** Ví dụ 2 (Học sinh tự học) |
| 5 | Bài 6: Phép toán - Biểu thức - Câu lệnh gán  | 2 | *Kiến thức:*- Biết các khái niệm: Phép toán, biểu thức số học, hàm số học chuẩn, biểu thức quan hệ.- Hiểu lệnh gán. *Kỹ năng:* - Sử dụng được các phép toán để xây dựng biểu thức. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp | - Minh họa thông qua các bảng tương ứng của phép toán, biểu thức Toán học, yêu cầu HS viết biểu thức bằng NNLT.- Minh họa bài tập để HS tự viết câu lệnh gán theo cú pháp**- Mục 3:** Chỉ giới thiệu một số hàm chuẩn cơ bản, không giới thiệu toàn bộ các hàm trong bảng. HS được tham chiếu đến bảng khi viết chương trình, không yêu cầu HS học thuộc lòng. |
| 6 | Bài 6: Phép toán - Biểu thức - Câu lệnh gán (tt) | *Kiến thức:*- Viết được các biểu thức số học và logic với các phép toán thông dụng.*Kỹ năng:*- Vận dụng được câu lệnh gán vào một số bài toán đơn giản.  | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp |
| 7 | Bài 7: Thủ tục vào ra đơn giản  | 1 | *Kiến thức:*- Biết các lệnh vào/ra đơn giản để nhập thông tin từ bàn phím và đưa thông tin ra màn hình. -Viết được một số lệnh vào/ra đơn giản.*Kỹ năng:*Viết được các thủ tục vào/ra đơn giản | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp | **Mục 2** Nội dung đoạn từ “ Thủ tục Readln" đến hết: Chỉ giới thiệu Vào/Ra tương ứng với NNLT lựa chọn. |
| 8 | - Bài tập - Bài 8: Soạn thảo, dịch, thực hiện và hiệu chỉnh chương trình | 1 | *Kiến thức:*Biết các bước: soạn thảo, dịch, thực hiện và hiệu chỉnh chương trình.- Biết các lệnh dịch, thực hiện chương trình.*Kỹ Năng:* Thực hiện các chương trình đơn giản | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp | **Bài 8**: Mục Câu hỏi và bài tập, các bài tập số 6, 7, & 9,10 (HS tự nghiên cứu)- Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 9 | Ôn tập | 1 |  *Kiến thức:*- Nắm kiến thức về phần mềm Pascal.- Làm quen với một số dịch vụ của TP trong việc soạn thảo lưu trữ và thực hiện chương trình.*Kỹ năng:* Thực hiện các chương trình trên máy tính | TH tại Phòng máy | HS tự nghiên cứu BTTH 1 Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 1 |
| 10 | **Kiểm tra giữa kỳ I** | 1 |  *Kiến thức*:Củng cố lại kiến thức bài 2, 3, 4, 5, 6 *Kỹ năng*: Vận dụng kiến thức để hoàn thành bài tập. *Thái độ*:- Tự giác, nghiêm túc trong kiểm tra. | Trên lớp.Cá nhân | Theo ma trận (lịch thi của trường hoặc Sở GDĐT Quảng Nam) |
|  | **CHƯƠNG III. CẤU TRÚC RẼ NHÁNH VÀ LẶP (4LT, 2BT, 2TH)** |
| 11 | Bài 9: Cấu trúc rẽ nhánh | 1 | *Kiến thức:*Hiểu nhu cầu của cấu trúc rẽ nhánh trong biểu diễn thuật toán- Hiểu câu lệnh rẽ nhánh (dạng thiếu). - Hiểu câu lệnh rẽ nhánh (dạng đủ). - Hiểu câu lệnh ghép.Kỹ năng**:**- Sử dụng được câu lệnh ghép khi cần thiết trong lập trình.- Viết được các lệnh rẽ nhánh khuyết, rẽ nhánh đầy đủ và áp dụng để thể hiện được một số bài toán đơn giản. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp | GV đưa ra các bài tập đợn giản, HS vận dụng viết câu lệnh rẽ nhánh.**Mục 4:** Một số ví dụ (Chỉ dạy 01 ví dụ tùy chọn. HS tự tìm hiểu các ví dụ còn lại.)- Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 12 | Bài 10: Cấu trúc lặp: - Mục 1, 2 (phần lý thuyết) | 3 | *Kiến thức:*- Hiểu nhu cầu của cấu trúc lặp trong biểu diễn thuật toán- Hiểu cấu trúc lặp với số lần biết trước.- Biết được cú pháp câu lệnh For-do dạng lặp tiến, lùi*Kỹ năng:*  - Mô tả được thuật toán của một số bài toán đơn giản có sử dụng lệnh lặp.- Viết được thuật toán giải một số bài toán đơn giản. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp | **Mục 2**: Thuật toán tổng\_ lb và chương trình tưorng ứng (học sinh tự tìm hiểu) |
| 13 | Bài 10: Cấu trúc lặp: - Mục 2 (phần ví dụ, luyện tập) | *Kiến thức:*Hiểu và vận dụng được câu lệnh For-do dạng tiến và lùi vào các ví dụ 1, 2*Kỹ năng:* - Viết đúng các lệnh lặp kiểm tra điều kiện trước, lệnh lặp với số lần định trước. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp Dạy trên lớp | - Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 14 | Bài 10: Cấu trúc lặp: - Mục 3 | *Kiến thức:*- Hiểu cấu trúc lặp với số lần không định trước trước.- Biết cách vận dụng đúng đắn từng loại cấu trúc lặp vào tính huống cụ thể.*Kỹ năng:* - Viết đúng các lệnh lặp kiểm tra điều kiện trước, lệnh lặp với số lần lặp chưa biết trước | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận.- Thực hiện tại lớp | Mục 3, Ví dụ 2 (HS tự tìm hiểu)- Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 15 | Bài tập | 1 | *Kiến thức:*- Nắm các khái niệm, cấu trúc rẽ nhánh, cấu trúc lặp*Kỹ năng:*-Viết chương trình giải các bài tập cụ thể | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm- Thực hiện tại lớp | Mục câu hỏi và bài tập, các bài tập 5,6,8 (HS tự thực hiện) |
| 16 | BTTH 2 | 2 | *Kiến thức:*-Hiểu về cấu trúc rẽ nhánh.-Làm quen với hiệu chỉnh chương trình.-Xây dựng các chtr có sử dụng cấu trúc rẽ nhánh.*Kỹ năng*:Thực hiện được bài tập trên máy tính | TH tại Phòng máy | HS tự nghiên cứu trước BTTH2Nội dung thực hành: Dùng vòng lặp For-doBài tập và thực hành 2: các câu e, £ g, h |
| 17 | BTTH 2  | *Kiến thức:*Hiểu về cấu trúc lặp.-Làm quen với hiệu chỉnh chương trình.- Xây dựng các chtr có sử dụng cấu trúc lặp. | TH tại Phòng máy | Nội dung thực hành: Dùng vòng lặp While-do |
| 18 | Ôn tập | 1 | *Kiến thức:*- Nắm được nội dung cần đạt của các bài 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10 | Hướng dẫn HS tự học Dạy trên lớp |  |
|  | **CHƯƠNG IV. KIỂU DỮ LIỆU CÓ CẤU TRÚC (4LT, 1BT, 3TH)** |
| 19 | Bài 11: Kiểu mảng: - Mục 1a | 2 | *Kiến thức:*- Hiểu khái niệm mảng một chiều. - Hiểu cách khai báo và truy cập đến các phần tử của mảng.- Nhận biết được các thành phần trong khai báo kiểu mảng một chiều.- Thực hiện được khai báo mảng, truy cập, tính toán các phần tử của mảng.*Kỹ năng:*- Nhận biết được các thành phần trong khai báo kiểu mảng một chiều.- Nhận biết được định danh của một phần tử kiểu mảng một chiều xuất hiện trong một chương trình.- Biết cách khai báo mảng đơn giản và chỉ số kiểu miền con của kiểu nguyên.- Cài đặt được thuật toán của một số bài toán đơn giản với kiểu dữ liệu mảng một chiều. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm- Thực hiện tại lớp |  |
| 20 | Bài 11: Kiểu mảng: - Mục 1b | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | Ví dụ 2, Ví dụ 3 (HS tự tìm hiểu) |
| 21 | BTTH 3 | 1 | - Nâng cao kỹ năng sử dụng một số câu lệnh và một số kiểu dữ liệu thông thường qua việc tìm hiểu, chạy thử chương trình có sẵn.- Biết giải một số bài toán tính toán, tìm kiếm đơn giản trên máy. | TH tại Phòng máy | HS tự nghiên cứu BTTH 3, Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 3- phần b của bài 1 và phần b của bài. (HS tự tìm hiểu) |
| 22 | BTTH 3 | 1 | - Nâng cao kỹ năng sử dụng một số câu lệnh và một số kiểu dữ liệu thông thường qua việc tìm hiểu, chạy thử chương trình có sẵn.- Biết giải một số bài toán tính toán, tìm kiếm đơn giản trên máy | TH tại Phòng máy | HS tự nghiên cứu BTTH 3Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 3- phần b của bài 1 bài 2 (HS tự tìm hiểu) |
| 23 | BTTH 4 | 1 | - Nâng cao kỹ năng sử dụng một số câu lệnh và một số kiểu dữ liệu thông thường qua việc tìm hiểu, chạy thử chương trình có sẵn.- Biết giải một số bài toán tính toán, tìm kiếm đơn giản trên máy | TH tại Phòng máy | HS tự nghiên cứu BTTH 4 Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 4- phần b của bài 1 bài 2 (HS tự tìm hiểu) |
| 24 | BTTH 4 | 1 | - Nâng cao kỹ năng sử dụng một số câu lệnh và một số kiểu dữ liệu thông thường qua việc tìm hiểu, chạy thử chương trình có sẵn.- Biết giải một số bài toán tính toán, tìm kiếm đơn giản trên máy | TH tại Phòng máy | HS tự nghiên cứu BTTH 4 Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 4- phần b của bài 1 bài 2 (HS tự tìm hiểu) |
| 25 | Ôn tập | 1 | - Nâng cao kỹ năng sử dụng một số câu lệnh và một số kiểu dữ liệu thông thường qua việc tìm hiểu, chạy thử chương trình có sẵn.- Biết giải một số bài toán tính toán, tìm kiếm đơn giản trên máy | Làm bài tập tại lớp | Học sinh giải các bài tâp trắc nghiệm trên đề cương ôn tập |
| 26 | Ôn tập | 2 | *Kiến thức:* chương IV*Kỹ năng:*Cài đặt được một số chương trình đơn giản có sử dụng mảng một chiều | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | Học sinh thực hành trên máy tính các bài tập tự luận viết CT trên đề cương ôn tập |
| 27 | **Kiểm tra HKI**  | 1 | *Kiến thức:* -Củng cố lại kiến thức bài 2, 3, 4, 5, 6, 7, 9, 10, 11 *Kỹ năng*: Vận dụng kiến thức để hoàn thành bài tập.*Thái độ:*- Tự giác, nghiêm túc trong kiểm tra. | - Trên lớp.- Cá nhân | Theo ma trận (lịch thi của trường hoặc Sở GDĐT Quảng Nam) |
| 28 | Bài 12: Kiểu xâu | 2 | *Kiến thức:*- Biết xâu là một dãy ký tự (có thể coi xâu là mảng một chiều).- Biết cách khai báo xâu, truy cập phần tử của xâu.- Sử dụng được một số thủ tục, thông dụng về xâu. *Kỹ năng:*- Sử dụng được một số thủ tục, hàm thông dụng về xâu.- Cài đặt được một số chương trình đơn giản có sử dụng xâu. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | - Mục 3, các ví dụ 2, 3, 4, 5 (HS tự tìm hiểu)- Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 29 | Bài 12: Kiểu xâu (tt) |
| 30 | Bài tập |  |  - Củng cố kiến thức về kiểu xâu.- Khả năng vận dụng hàm, thủ tục xâu vào giải các bài toán đơn giản.- Làm quen với việc tìm kiếm, thay thế và biến đổi xâu. | Làm việc tại lớp | - bài 1,câu b) và bài 3 (HS tự tìm hiểu)Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 5 |
| 31 | BTTH 5 |  |  - Củng cố kiến thức về kiểu xâu.- Khả năng vận dụng hàm, thủ tục xâu vào giải các bài toán đơn giản.- Làm quen với việc tìm kiếm, thay thế và biến đổi xâu. | TH tại Phòng máy | - bài 1,câu b) và bài 3 (HS tự tìm hiểu)Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 5 |
| 32 | BTTH 5 |  |  - Củng cố kiến thức về kiểu xâu.- Khả năng vận dụng hàm, thủ tục xâu vào giải các bài toán đơn giản.- Làm quen với việc tìm kiếm, thay thế và biến đổi xâu. | TH tại Phòng máy | - bài 1,câu b) và bài 3 (HS tự tìm hiểu)Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 5 |
|  | **CHƯƠNG V. THAO TÁC VỚI TỆP (3LT, 3BT, 2 TH)** |
| 33 | Bài 14: Kiểu dữ liệu tệp Bài 15: Thao tác với tệp | 1 | *Kiến thức:*-  Biết được đặc điểm, vai trò của kiểu dữ liệu tệp- Biết khái niệm tệp định kiểu và tệp văn bản.- Biết các bước làm việc với tệp: gán tên cho biến tệp, mở tệp, đọc/ghi tệp, đóng tệp.*Kỹ năng*:- Phân biệt được loại tệp.- Khai báo đúng tệp văn bản | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | Mục 2. Phân loại tệp và thao tác với tệp (giới thiệu sơ lược)- Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 34 | Bài 15: Thao tác với tệp (tt) | 1 |  *Kiến thức:*- Biết các lệnh khai báo tệp và tệp văn bản.- Biết một số hàm và thủ tục chuẩn làm việc với tệp.*Kỹ năng:*- Có thể tạo chương trình đọc dữ liệu từ một tệp hoặc lưu trữ dữ liệu dưới dạng tệp văn bản. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | - Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 35 | Bài 16: Ví dụ làm việc với tệp | 1 | *Kiến thức:*-Hiểu các thao tác có bản làm việc với tệp gồm: gán tệp, mở đóng tệp.-Vận dụng kiến thức trong bài để giải các bài tập về tệp.- Hiểu các thao tác có bản làm việc với tệp gồm: gán tệp, mở đóng tệp.- Vận dụng kiến thức trong bài để giải các bài tập về tệp.*Kỹ năng:*- Nhận biết được các cách hoạt động của tệp.- Biết sử dụng các thủ tục và hàm liên quan để giải quyết bài toán.- Nắm được chức năng của các thủ tục và hàm để thao tác với tệp. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | Ví dụ 2 (HS tự tìm hiểu.)- Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 36 | Thực hành  | 2 |   - Vận dụng kiến thức trong các bài 12,14,15 để cài đặt được một số chương trình đơn giản có sử dụng xâu, tệp. | TH tại Phòng máy |  |
| 37 | Ôn tập | 2 | Bài tập tổng hợp ôn lại kiến thức | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | Giải các bài toán ở SGK, ngoài |
| 38 | **Kiểm tra giữa HKII** | 1 |  *Kiến thức*: theo ma trận*Kỹ năng*: Vận dụng kiến thức để hoàn thành bài tập.*Thái độ:*- Tự giác, nghiêm túc trong kiểm tra. | Trên lớp.Cá nhân | Theo ma trận (lịch thi của trường hoặc Sở GDĐT Quảng Nam) |
|  | **CHƯƠNG VI. CHƯƠNG TRÌNH CON VÀ LẬP TRÌNH CÓ CẤU TRÚC (5LT, 4BT, 5TH)** |
| 39 | Bài 17: Chương trình con và lập trình có cấu trúc  | 1 |  *Kiến thức:*- Biết vai trò của chương trình con trong lập trình.- Biết sự phân loại và cấu trúc chương trình con.*Kỹ năng:*- Phân biệt được biến cục bộ và biến toàn cục, tham số hình thức và tham số thực sự.- Phân biệt được hai loại chương trình con là hàm và thủ tục. - Biết cách viết lời gọi chương trình con trong thân chương trình chính. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | **Mục 1**: hai lợi ích cuối của Chương trình con (HS tự tìm hiểu)Mục 2: nội dung về truyền tham số: Chỉ giới thiệu tham số hình thức và tham số thực sự mà không đi sâu vào cách truyền tham số bằng tham trị và tham biến. |
| 40 | Bài 18: Ví dụ về các viết và sử dụng CTC (Thủ tục) | 2 |  *Kiến thức:*- Biết cấu trúc của một thủ tục, Biết cách viết thủ tục- Biết mối liên quan giữa chương trình và thủ tục.- Biết gọi một thủ tục - Nhận biết được lời gọi thủ tục trong chương trình chính cùng các tham số thực sự*Kỹ năng:*- Nhận biết các thành phần trong phần đầu của thủ tục.- Sử dụng được lời gọi thủ tục. - Viết thủ tục đơn giản | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhómDạy trên lớp | **Mục 1**:VD\_thambien2 (HS tự tìm hiểu)- Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 41 | Bài 18: Ví dụ về các viết và sử dụng CTC (Thủ tục) |
| 42 | Bài tập | 1 | - Vận dụng kiến thức trong các bài 17,18 để giải các bài tập về chương trình con dạng thủ tục. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm |  |
| 43 | BTTH 6 | 2 | - Rèn cách viết và sử dụng hàm, thủ tục- Nâng cao kĩ năng viết , sử dụng chương trình con.  | TH tại Phòng máy | **Mục c** : HS tự nghiên cứu Nội dung TH: Viết Ctr có sử dụng Thủ tục. (Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 6) |
| 44 | Bài 18: Ví dụ về các viết và sử dụng CTC (Hàm) | 2 |  *Kiến thức:* - Biết cấu trúc của một hàm, danh sách vào/ra hình thức.- Biết mối liên quan giữa chương trình và hàm.- Biết gọi một hàm- Nhận biết được lời gọi hàm trong chương trình chính cùng các tham số thực sự*Kỹ năng:*- Nhận biết được các thành phần trong phần đầu của hàm. - Viết được hàm đơn giản | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | - Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 45 | Bài 18: Ví dụ về các viết và sử dụng CTC (Hàm) |
| 46 | Bài tập | 1 | - Vận dụng kiến thức trong các bài 17,18 để giải các bài tập về chương trình con dạng hàm. | Dạy học theo nhóm kết hợp dạy học cá nhân.- Hình thức thảo luận nhóm | - Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 47 | BTTH 7 | 2 |  - Nâng cao kĩ năng viết , sử dụng chương trình con. - Biết cách viết một chương trình có cấu trúc để giải một bài toán trên máy tính | TH tại Phòng máy | HS tự nghiên cứu BTTH 7.Nội dung TH: Viết Ctr có sử dụng Hàm.(Có thể bổ sung dạng bài tập ngoài BTTH 7) |
| 48 | BTTH 8 | 1 | Giới thiệu một số chương trình để học sinh thấy được khả năng đồ họa của pascal | TH tại Phòng máy | HS tự nghiên cứu BTTH 8  |
| 49 | Ôn tập HKII | 2 | Kiểu dữ liệu xâuKiểu dữ liệu tệp | Hướng dẫn HS tự học. | - Hướng dẫn hs tự tìm hiểu từng nội dung bài học thông qua phiếu học tập, câu hỏi, trò chơi,... để học sinh trình bày nội dung hiểu được |
| 50 | Ôn tập HKII (tt) | - Cách viết và sử dụng thủ tục.- Cách viết và sử dụng hàm. | Hướng dẫn HS tự học. |
| 51 | **Kiểm tra HKII** | 1 | *Kiến thức*: theo ma trận+ Kiểu dữ liệu tệp+ Chương trình con: Hàm và thủ tục *Kỹ năng*: Vận dụng kiến thức để hoàn thành bài tập.*Thái độ:*- Tự giác, nghiêm túc trong kiểm tra. | - Trên lớp.- Cá nhân | Theo ma trận (lịch thi của trường hoặc Sở GDĐT Quảng Nam) |
| 52 | Trả bài  | 1 |   |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* | *Tiên Phước, ngày 03 tháng 10 năm 2021***HIỆU TRƯỞNG***(Ký và ghi rõ họ tên)* |